

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 115/2026/HS-PT
Ngày: 03 - 7 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Trung Hiếu

Các Thẩm phán: Ông Lê Khắc Thịnh.

Ông Võ Ngọc Giàu.

-Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Mơ – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Quý- Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 87/2026/TLPT-HS ngày 20 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo Võ Công T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2026/HS-ST ngày 20 tháng 01 năm 2026 của Toà án nhân dân khu vực 1 - Đồng Tháp.

- Bị cáo có kháng cáo:

Võ Công T, sinh ngày 11/11/1997 tại tỉnh Đồng Tháp; Số CCCD: 082097010064 cấp ngày 09/8/2021; Nơi đăng ký thường trú: ấp P, xã L, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn G và bà Võ Thị Bé T1; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra bản án còn có 01 bị hại nhưng không có kháng cáo; Bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có ý định trộm cắp tài sản từ trước nên vào khoảng 23 giờ ngày 12 tháng 7 năm 2025, Võ Công T đi bộ một mình đến tiệm bán tạp hóa của bà Châu Thị L tọa lạc tại ấp P, xã L, tỉnh Đồng Tháp, leo qua hàng rào kim loại rồi lén lút đột nhập vào tiệm tạp hóa của bà L để trộm tài sản. Sau khi vào bên trong tiệm, T đến góc giường nơi bà L cất tài sản lấy trộm số tiền 5.171.000 (năm triệu một trăm bảy mươi một nghìn) đồng, 74 (bảy mươi bốn) thẻ cào điện thoại của các nhà mạng V, M, V1 và 01 (một) sợi dây chuyền kim loại màu trắng. Sau đó, T sử dụng 1.600.000 (một triệu sáu trăm nghìn) đồng trong số tiền trộm được, đến tiệm cầm

đồ của chị Lê Thị M1, sinh năm 1990 tọa lạc tại ấp M, xã M, tỉnh Đồng Tháp để cuộc điện thoại di động loại “Redmi” mà T đã cầm tại đây trước đó. T đã cào 53 (năm mươi ba) thẻ (gồm 12 thẻ V2 mệnh giá 100.000 đồng, 20 thẻ V2 mệnh giá 20.000 đồng, 13 thẻ V2 mệnh giá 50.000 đồng, 08 thẻ Vinaphone mệnh giá 50.000 đồng) để nạp tiền vào điện thoại của T. Đối với sợi dây chuyền kim loại màu trắng, do cho rằng đây chỉ là trang sức không có giá trị, Võ Công T đã ném bỏ xuống kênh nước thuộc ấp P, xã L, tỉnh Đồng Tháp.

Đến ngày 13/7/2025, sau khi phát hiện tài sản bị lấy trộm, bà Châu Thị L đến Công an xã L, tỉnh Đồng Tháp trình báo sự việc. Cùng ngày, khi được Công an triệu tập làm việc, Võ Công T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và tự nguyện giao nộp số tài sản còn lại.

Chứng thư giám định số 00473/N1.25/TD ngày 03/9/2025 của Trung tâm K chất lượng 3 xác định:

- Hàng hóa được giám định theo khai báo là 01 mẫu sợi dây chuyền kim loại màu trắng được chứa trong bì thư màu trắng, còn nguyên niêm phong của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Đ, có tên và chữ ký của Võ Công T.

- "Dây chuyền bằng hợp kim vàng, bề mặt phủ Rhodi" có khối lượng 15,2905g.

- Thành phần hóa học và quy đổi: Dây có 87,8% vàng 17k; khoen nổi có 75,1% vàng 18K; khóa 76% vàng 18K; mặt dây có 59,1% vàng 14K.

Bản Kết luận định giá tài sản số 09/KL-HDDGTS ngày 03/11/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự xã L xác định giá trị các tài sản bị chiếm đoạt được thu giữ trong vụ án như sau:

- 01 (một) sợi dây chuyền vàng trắng khối lượng 15,2905g, trị giá 32.616.000 đồng;

- 21 (hai mươi một) thẻ cào chưa sử dụng gồm: 11 thẻ cào mạng Mobifone mệnh giá 50.000 đồng, trị giá 550.000 đồng; 10 thẻ cào mạng Vinafone mệnh giá 50.000 đồng, trị giá 500.000 đồng.

Ngoài ra, bị cáo Võ Công T đã sử dụng 53 (năm mươi ba) thẻ cào trị giá 2.650.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị các tài sản mà bị cáo Võ Công T đã chiếm đoạt là **41.487.000** (Bốn mươi một triệu bốn trăm tám mươi bảy nghìn) đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2026/HSST ngày 20 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Tháp đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Võ Công T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Công T mức án 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về phần án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 23 tháng 01 năm 2026, bị cáo Võ Công T kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

* Tại phiên tòa: Bị cáo Võ Công T khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xử, đồng thời giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong phần tranh luận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, mức án Tòa án cấp sơ thẩm tuyên đối với bị cáo là tương xứng, là phù hợp với hành vi phạm tội và hậu quả xảy ra. Xác định mức án nêu trên là không nặng, hình phạt nhằm giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa chung. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Võ Công T nộp trong thời hạn luật định và hợp lệ nên được Hội đồng xét xử xem xét.

[2] . Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Võ Công T đã thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản Bản án sơ thẩm đã xử, lời thừa nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào đêm ngày 12/7/2025, tại tiệm tạp hóa của bà Châu Thị L, địa chỉ ấp P, xã L, tỉnh Đồng Tháp, bị cáo Võ Công T đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bà L. Tài sản bị chiếm đoạt là tiền mặt 5.171.000 (Năm triệu một trăm bảy mươi một nghìn) đồng, 74 (bảy mươi bốn) thẻ cào điện thoại của các nhà mạng V2, M, V1 trị giá 3.700.000 đồng và 01 (một) sợi dây chuyền kim loại màu trắng trị giá 32.616.000 đồng, tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 41.487.000 đồng (Bốn mươi một triệu bốn trăm tám mươi bảy nghìn đồng). Do đó, Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Tháp xử phạt bị cáo Võ Công T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người đã thành niên có đủ nhận thức để biết được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Với mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác để phục vụ cho nhu cầu của bản thân, bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi. Do đó, bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm cũng đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã bồi thường thiệt hại, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết mới để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo. Do vậy, không có căn cứ để xem xét nên giữ nguyên án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[5] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Xét ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp nhận định trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Công T.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 09/2026/HSST ngày 20 tháng 01 năm 2026 của Toà án nhân dân khu vực 1 - Đồng Tháp.

Tuyên bố: Bị cáo Võ Công T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Võ Công T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Võ Công T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- VKSND tỉnh Đồng Tháp; (1)
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Đồng Tháp; (1)
- TAND khu vực 1 - Đồng Tháp; (2)
- VKSND khu vực 1 - tỉnh Đồng Tháp; (1)
- THADS tỉnh Đồng Tháp; (1)
- Bị cáo; (1)
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Trung Hiếu